**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**MÔN: SINH HỌC 8 - NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**I/ TRẮC NGHIỆM: Chọn câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1. Trong cấu tạo dây thần kinh tuỷ, nhóm sợi thần kinh cảm giác nối với tuỷ sống qua.**

A. rễ trước. B. rễ sau. C. hạch thần kinh. D. rễ vận động.

**Câu 2. Chức năng của dây thần kinh tuỷ là dẫn truyền xung thần kinh**

A. cảm giác. B. vận động.

C. cảm giác và vận động . D. xử lí thông tin.

**Câu 3. Bộ phận nào sau đây, dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương thần kinh ra cơ quan phản ứng?**

A. rễ trước. B. rễ sau C. bó sợi cảm giác. D. bó sợi vận động.

**Câu 4. Bộ phận nào sau đây, dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ các thụ quan về trung ương thần kinh?**

A. rễ trước. B. rễ sau C. bó sợi cảm giác. D. bó sợi vận động.

**Câu 5. Não bộ ở người, bộ phận nằm giữa trụ não và đại não là**

A. não giữa. B. tiểu não. C. cầu não. D. não trung gian.

**Câu 6. Não bộ ở người, bộ phận nằm sau trụ não là**

A. đại não. B. não trung gian. C. tiểu não. D. não giữa.

**Câu 7. Bộ phận nào của não thực hiện chức năng điều khiển, điều hoà hoạt động các nội quan?**

A. Trụ não.            B. Tiểu não. C. Não giữa.         D. Đại não.

**Câu 8. Chức năng của tiểu não là**

A. điều hoà phối hợp các cử động phức tạp và giữ thăng bằng cơ thể.

B. điều khiển, điều hoà hoạt động các nội quan.

C. điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hoà thân nhiệt.

D. là trung khu của các phản xạ có điều kiện.

**Câu 9. Mỗi nửa đại não được chia làm mấy thuỳ?**

A. 2. B. 4. C. 6. D. 8.

**Câu 10. Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết được gọi là**

A. hoocmon. B. kháng nguyên. C. kháng thể. D. enzim.

**Câu 11. Tuyến nội tiết nào sau đây nằm ở vùng đầu?**

A. Tuyến yên. B. Tuyến giáp. C. Tuyến cận giáp. D. tuyến ức.

**Câu 12. Tuyến nội tiết nào sau đây có kích thước nhỏ bằng hạt đậu trắng?**

A. Tuyến giáp. B. Tuyến trên thận. C. Tuyến ức . D. Tuyến yên.

**Câu 13. Hoocmon nào sau đây có tác dụng chuyển glucôzơ thành glicôgen dự trữ trong gan và cơ?**

A. Glucagôn. B. Insulin. C. Tiroxin. D. Ôxitôxin.

**Câu 14. Hoocmon của tuyến nào sau đây có chức năng điều hoà sinh dục nam, gây những biến đổi đặc tính sinh dục nam?**

A. tuyến tuỵ. B. tuyến trên thận. C. tuyến giáp. D. tuyến tùng.

**Câu 15. Hoocmon có tác dụng gây biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của nam là**

A. Testôstêrôn. B. ơstrôgen. C. prôgestêrôn. D. ađrênalin

**II/ TỰ LUẬN:**

**Câu 1: Sự tạo thành nước tiểu gồm những quá trình nào ?**

 Sự tạo thành nước tiểu gồm các quá trình sau :

+ Quá trình lọc máu ở cầu thận để tạo thành nước tiểu đầu.

+ Quá trình hấp thụ lại các chất cần thiết ở ống thận.

+ Quá trình bài tiết tiếp các chất độc và các chất không cần thiết ở ống thận để tạo nên nước tiểu chính thức và ổn định một số thành phần của máu.

**Câu 2. Phân biệt phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện. Cho ví dụ.**

 - Phản xạ không điều kiện là phản xạ sinh ra đã có, không cần phải học tập.

 Ví dụ: ……………............................................................................................................

 - Phản xạ có điều kiện là phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

 Ví dụ: ……………............................................................................................................

**Câu 3. Phân biệt tuyến nội tiết và tuyến ngoại tiết (lấy ví dụ). Giải thích vì sao gọi tuyến tuỵ là tuyến pha?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đặc điểm phân biệt** | **Tuyến ngoại tiết** | **Tuyến nội tiết** |
| **Cấu tạo** | Gồm các tế bào tuyến và ống dẫn. | Gồm các tế bào tuyến và mạch máu. |
| **Vai trò** | Tiết chất tiết đổ vào ống dẫn đưa đến cơ quan tác động hoặc ra ngoài cơ thể. | Tiết chất tiết ngấm thẳng vào máu chuyển tới cơ quan đích. |
| **Ví dụ** | Tuyến nước bọt, tuyến vị. | Tuyến yên, tuyến giáp. |

* Gọi tuyến tuỵ là tuyến pha vì tuyến tuỵ vừa là tuyến ngoại tiết vừa là tuyến nội tiết.

+ Chức năng ngoại tiết : tiết dịch tuỵ theo ống dẫn đổ vào tá tràng, giúp cho sự biến đổi thức ăn ở ruột non.

+ Chức năng nội tiết : tiết hoocmon insulin và glucagon có tác dụng điều hoà lượng đường trong máu luôn ổn định.

**Câu 4. Vì sao giữ vệ sinh mũi, họng lại phòng bệnh cho tai ?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Câu 5. Vì sao thiếu muối iot lại mắc bệnh bướu cổ?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

- HẾT -